

TP.HCM, ngày 25 tháng 6 năm 2025.

Số: 618 /PCTT-VPĐK-ĐK

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
10 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
TẠI DỰ ÁN KHU PHÚC HỢP SÀI GÒN BA SƠN**

Kính gửi: Đội Thuế Quận 1

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

(Theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ)

1.1. Mã hồ sơ: -/-

1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 29 tháng 5 năm 2025

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

2.1. Tên:

Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH Thương mại Đầu tư và Phát triển Thiên Niên Kỳ.

Bên nhận chuyển nhượng: các cá nhân theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ.

2.2. Địa chỉ: /.

2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....

2.4. Mã số thuế (nếu có):.....

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: -/-

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.

**III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT (Theo danh sách
đính kèm 10 hồ sơ)**

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: -/- ; Tờ bản đồ số: -/-;

3.1.2. Địa chỉ tại: Khu trung tâm phức hợp Sài Gòn Ba Son (Vinhomes Golden River), số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Nguyễn Hữu Cảnh (đoạn từ Nguyễn Bình Khiêm đến Cầu Thị Nghè 2);

- Vị trí thửa đất: 02.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: -/- m²

- Diện tích sử dụng chung: -/- m²

- Diện tích sử dụng riêng: -/- m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: /;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT55402 ngày 29 tháng 04 năm 2026 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (Theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ)

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/-; cấp hạng nhà ở, công trình: /;

3.2.2. Diện tích sàn xây dựng: -/- m²;

3.2.3. Diện tích sử dụng: -/- m²;

3.2.4. Hình thức sở hữu: -/-;

3.2.5. Số tầng: 42 tầng + 3 hầm; trong đó, số tầng nổi: -/-, số tầng hầm: -/-;

Kết cấu: tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT;

Năm hoàn công: -/-.

3.2.6. Nguồn gốc: -/- ;

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm;

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT55402 ngày 29 tháng 04 năm 2026 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;
- Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư;
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư;
- Biên bản bàn giao nhà ở;
- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - GĐ Sở NN&MT (để báo cáo);
 - Trung tâm CNTT (để đăng tin);
 - Công ty TNHH Thương mại Đầu tư và Phát triển Thiên Niên Kỷ (thực hiện);
 - Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr.
- BN 0112 - 0121/25 (10hs)

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Thân Thế Hùng

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH 10 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ GIẤY CHỨNG NHẬN
KHU TRUNG TÂM PHỨC HỢP SÀI GÒN - BASON (VINHOMES GOLDEN RIVER)

SỐ 2 TÔN ĐỨC THẮNG, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1
Đính kèm Phiếu chuyển số:⁶¹⁸ /PCTT-VPĐK-ĐK ngày ²⁵ / ⁶ /2025
của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	Số biên nhận	Họ và tên Khách hàng	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích đất	Hình thức sử dụng	Mã căn	Căn hộ theo cấp số nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Hình thức sở hữu	Loại căn hộ
1	112	Ông PHẠM ANH TUẤN Năm sinh: 1971; CCCD số: 001071023909 Địa chỉ thường trú: 7/1 Đường C1, Phường 13, Quận Tân Bình, TP.HCM Bà LƯƠNG THỊ HẢI YẾN Năm sinh: 1976; CCCD số: 042176000512 Địa chỉ thường trú: 7/1 Đường C1, Phường 13, Quận Tân Bình, TP.HCM	216	46	15492.2	Sử dụng chung	A302OT06	A3-2.06 (Tầng 3)	44.5	49.5	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú
2	113	Ông TÔN THẤT LƯƠNG NGUYỄN Năm sinh: 1969; CCCD số: 052069000012 Địa chỉ thường trú: A2-33.06 Số 02 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM Bà BÙI THỊ NGUYỆT ÁNH Năm sinh: 1973; CCCD số: 079173006855 Địa chỉ thường trú: A2-33.06 Số 02 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	216	46	15492.2	Sử dụng chung	A303OT11	A3-3.11 (Tầng 4)	41.4	46.7	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú

[Handwritten signature]

3	114	ông LÊ THIẾT HÙNG Năm sinh: 1952; CCCD số: 089052000024 Địa chỉ thường trú: A3-9.09 Vinhomes Golden River, Số 2 Tôn Đức Thắng, Phu phố Bason, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM Bà QUÁCH THỊ TRINH Năm sinh: 1949; CCCD số: 079149012052 Địa chỉ thường trú: A3-9.09 Vinhomes Golden River, Số 2 Tôn Đức Thắng, Phu phố Bason, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	216	46	15492.2	Sử dụng chung	A312AOT05	A3-12A.05 (Tầng 12B)	62.6	68.9	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú
4	115	Ông ĐỖ VĂN TƯỜNG Năm sinh: 1965; CCCD số: 031065010905 Địa chỉ thường trú: 108G2 Lý Thường Kiệt, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng Bà NGUYỄN THỊ THANH Năm sinh: 1969; CCCD số: 031169012577 Địa chỉ thường trú: 108G2 Lý Thường Kiệt, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng	216	46	15492.2	Sử dụng chung	A318OT07	A3-18.08 (Tầng 19)	71.8	78.5	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú
5	116	Ông TRƯỜNG THANH HẢI Năm sinh: 1975; CCCD số: 048075003215 Địa chỉ thường trú: Số 3, Đường số 8, Khu dân cư Him Lam, Tân Hưng, Quận 7, TP.HCM Bà VŨ THỊ HỒNG HẠNH Năm sinh: 1976; CCCD số: 035176008448 Địa chỉ thường trú: Số 3, Đường số 8, Khu dân cư Him Lam, Tân Hưng, Quận 7, TP.HCM	216	46	15492.2	Sử dụng chung	A325OT11	A3-25.12 (Tầng 26)	41.6	46.7	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú
6	117	Bà NGUYỄN THỊ HỒNG DIỆP Năm sinh: 1972; CCCD số: 075172000011 Địa chỉ thường trú: 32 Đường số 10, Khu phố 5, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP.HCM	252	46	3785	Sử dụng chung	L609OT01	L6-9.10 (Tầng 10)	68.4	77.6	Sở hữu riêng	Căn văn phòng kết hợp lưu trú
7	118	Ông LÝ MINH NHỰT Năm sinh: 1965; CCCD số: 079065022003 Địa chỉ thường trú: 145/3 Đường Nguyễn Thiện Thuật, Tô L, Khu phố 1, Phường 1, Quận 3, TP.HCM	252	46	3785	Sử dụng chung	L618OT06	L6-18.05 (Tầng 19)	44.6	50.7	Sở hữu riêng	Căn văn phòng kết hợp lưu trú

8	119	Ông LÊ BÁ VŨ Năm sinh: 1966; CCCD số: 060066002105 Địa chỉ thường trú: 27 Thảo Điền, Phường Thảo Điền, TP.Thủ Đức, TP.HCM Bà TRẦN THỊ ANH THỊ Năm sinh: 1989; CCCD số: 082189004826 Địa chỉ thường trú: 27 Thảo Điền, Phường Thảo Điền, TP.Thủ Đức, TP.HCM	252	46	3785	Sử dụng chung	L629OT01	L6-29.10 (Tầng 30)	68.6	77.6	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú
9	120	Ông LÊ HỮU DŨNG Năm sinh: 1965; CCCD số: 079065010274 Địa chỉ thường trú: 16A Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP.HCM Bà TRẦN THỊ THÚY KIỀU Năm sinh: 1967; CCCD số: 079167012967 Địa chỉ thường trú: 16A Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	252	46	3785	Sử dụng chung	L630OT10	L6-30.09 (Tầng 31)	68.7	78.2	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú
10	121	Ông LÊ HỒNG NGÂN Năm sinh: 1960; CCCD số: 072060007484 Địa chỉ thường trú: 969 Lạc Long Quân, Phường 11, Quận Tân Bình, TP.HCM Bà PHẠM THỊ KIM HẬU Năm sinh: 1969; CCCD số: 079169038714 Địa chỉ thường trú: 969 Lạc Long Quân, Phường 11, Quận Tân Bình, TP.HCM	252	46	3785	Sử dụng chung	L644OT10	L6-44.09 (Tầng 45)	69.1	78.2	Sở hữu chung	Căn văn phòng kết hợp lưu trú



